

**VIỆT NAM: DỰ ÁN GIẢM NGHÈO KHU VỰC TÂY NGUYÊN (GNTN)
ĐOÀN HỖ TRỢ THỰC HIỆN DỰ ÁN: TỪ 22-26/8/2016
MÃ DỰ ÁN: P128072, KHOẢN TÍN DỤNG SỐ 5330-VN
DỰ THẢO BIÊN BẢN GHI NHỚ**

Tổng nguồn vốn IDA	150.000.000 USD (SDR 97.6 triệu)
Ngày phê duyệt	27/12/2013
Ngày có hiệu lực	22/7/2014
Ngày đóng Dự án	31/12/2019
Giải ngân đến 03/09/2016	21.773.406.25 (15,94%)

A. GIỚI THIỆU

1. Đoàn hỗ trợ thực hiện Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây Nguyên (GNTN) được thực hiện từ ngày 22/8 đến 26/8/2016. Mục tiêu của đoàn công tác bao gồm: (i) theo dõi tiến độ dự án và việc thực hiện những khuyến nghị của đoàn hỗ trợ thực hiện dự án tháng 3/2016; (ii) phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; và (iii) thống nhất những hành động cụ thể để giải quyết các vấn đề phát hiện, chuẩn bị cho kế hoạch đoàn hỗ trợ thực hiện dự án vào cuối tháng 10, đầu tháng 11 năm 2016.

2. Đoàn công tác xin gửi lời cảm ơn đến Giám đốc Dự án Trần Ngọc Hùng, Phó Giám đốc Dự án Đỗ Thành Trung và các cán bộ Ban Điều phối Trung ương (BĐPTW) thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT) đã hỗ trợ Đoàn trong việc tổ chức thực hiện chuyến công tác này. Đoàn đã đến thăm, làm việc tại các tỉnh Đắk Nông, Đắk Lắk, đến một số huyện, xã như mô tả trong bảng 1 dưới đây, và cũng xin gửi lời cảm ơn tới các thành viên, cán bộ các Ban Phát triển xã (BPT xã), các Ban Quản lý Dự án huyện (BQLDA huyện), các Ban Quản lý Dự án tỉnh (BQLDA tỉnh) và bà con tại địa phương đã dành thời gian và cung cấp thông tin cho Đoàn trong thời gian công tác.

Bảng 1: Các tỉnh, huyện và xã Đoàn đến làm việc (GNTN_ISM 6_22-26/8/2016)

Tỉnh	Huyện	Xã
Đắk Nông	Tuy Đức	Quảng Tân, Quảng Tâm
Đắk Lắk	M'Đrăk	Cư San
		Cư M'Ta
	Buôn Đôn	Ea Nuol

3. Biên bản ghi nhớ này ghi lại những phát hiện, khuyến nghị và kế hoạch hành động đã được thảo luận với các cơ quan quản lý dự án cấp tỉnh và trung ương thuộc Bộ KH&ĐT và thống nhất với Giám đốc, Phó giám đốc Dự án thuộc Vụ Kinh tế Địa phương và Lãnh thổ, các cán bộ BĐPTW và Giám đốc/Phó giám đốc của 2 BQLDA tỉnh trong quá trình tiến hành đoàn công tác. Dự thảo biên bản ghi nhớ này cũng đã được lãnh đạo NHTG thông qua. Do phạm vi của Đoàn hỗ trợ thực hiện dự án, Biên bản ghi nhớ này, theo hình thức thu thập thông tin cho nội bộ, tập trung sâu vào việc phát hiện các vấn đề liên quan đến các tiêu dự án sinh kế, các tiêu dự án cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ, phát triển xã hội và những vấn đề liên quan đến kỹ thuật (đầu thầu và quản lý tài chính).

B. CÁC PHÁT HIỆN VÀ KHUYẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN

4. Tiến độ chung. Đoàn công tác ghi nhận tiến độ thực hiện nhìn chung đã được đẩy nhanh từ sau đoàn hỗ trợ tháng 3 năm 2016 nhưng tiến độ giữa các hợp phần và giữa các tỉnh có khác nhau. Đến 28/9/2016, Dự án đã giải ngân 16% tổng vốn tín dụng, tăng hơn so với 9% tại thời điểm tháng 3/2016. So với tổng vốn kế hoạch đã được phê duyệt cho năm 2016, giải ngân đạt 23%. Do vậy, khối lượng lớn giải ngân dự kiến sẽ được thực hiện trong 4 tháng cuối năm khi phần lớn các khu vực dự án bước vào mùa khô và các công trình xây dựng bắt đầu được thực hiện. Điểm quan trọng cần lưu ý là kế hoạch 2016 của hầu hết các tỉnh đều được trình và phê duyệt muộn hơn dự kiến. Trừ kế hoạch của

Gia Lai được phê duyệt vào tháng 1, kế hoạch các tỉnh khác đều được phê duyệt khá muộn vào tháng 3 hoặc tháng 4. Như vậy, thời gian thực tế thực hiện tính đến nay mới được khoảng 4-5 tháng.

5. Đoàn công tác nhận thấy Dự án đã triển khai thực hiện các hành động đã khuyến nghị và thống nhất ở Biên bản ghi nhớ lần 5. Tiến độ thực hiện các hành động này cũng không đồng đều nhưng hầu hết đã được hoàn thành. Những hoạt động hội nghị chia sẻ, học tập quan trọng theo đề xuất của đoàn công tác trước như Diễn đàn Hướng dẫn viên cộng đồng, Hội nghị về các vấn đề chuyên môn (Tài chính, đấu thầu), Giám sát & Đánh giá... cũng đã được Ban Điều phối Trung ương chủ trì tổ chức. Phụ lục 1 mô tả tiến độ thực hiện từng hành động đã được thống nhất từ đoàn hỗ trợ thực hiện dự án lần 5 (Tháng 3/2016).

Các Phát hiện về Kỹ thuật và Khuyến nghị

6. Liên quan đến việc thực hiện kế hoạch 2016, tính đến 30/06/2016, hợp phần sinh kế đã có nhiều kết quả như 467/1.343 tiểu dự án đã hoàn thành (35%), 575 (43%) tiểu dự án đang thực hiện, và 64 tiểu dự án bắt đầu được triển khai. Các tiểu dự án CSHT của hợp phần 1 có kết quả chậm hơn với 81/410 tiểu dự án hoàn thành. Cụ thể, tới thời điểm 31/08/2016, các Tỉnh Gia Lai, Đắk Nông, Quảng Nam và Quảng Ngãi không có công trình đấu thầu theo hình thức chào hàng cạnh tranh nào được hoàn thành. Tỉnh Quảng Nam ở trong tình trạng phải quan tâm vì chưa hoàn thành một tiểu dự án nào trong Hợp phần 1 trong 8 tháng vừa qua. Với các công trình CSHT lớn hơn của Hợp phần 3.1, 14/ 67 công trình đã được hoàn thiện, 12 đang được xây dựng và 41 chưa khởi công. Hầu hết, các công trình này ở cả hai Tỉnh đang chờ hoàn thiện thiết kế từ phía Tỉnh. Hoạt động NCNL và truyền thông vẫn đang duy trì tốt với 1.500 lượt người được tập huấn và 14.312 người được truyền thông.

7. Các công trình CSHT cấp xã và thôn, bản: Đoàn quan sát thấy các tiểu dự án CSHT tại các thôn/bản hoàn thành có chất lượng nhưng có một số mặt sau đây cần lưu ý để cải thiện:

- a. Một vài công trình lớp học/tòa nhà chưa có hệ thống thoát nước cần lưu ý bổ sung để tránh bị hỏng móng nhà do trời mưa gây ra.
- b. Chất lượng giám sát công trình và chất lượng công trình cần phải được các tư vấn giám sát của BQLDA huyện lưu ý hơn.
- c. Hồ sơ các tiểu dự án cần phải được kiểm tra thường xuyên tránh tính thiếu nhất quán về ngày tháng và thủ tục (ví dụ: bỏ qua đóng dấu thẩm định...).
- d. Các bản thiết kế công trình cần được kiểm tra kỹ lại để đối chiếu với tình trạng thực tiễn để điều chỉnh. Đoàn nhận thấy một vài vấn đề liên quan đến thiết kế. Ví dụ nhiều lớp học chưa có đường thoát nước ở tường mặt sau gây ứ đọng nước mưa và làm xói mòn đất xung quanh móng nhà. Công trình đường ở Xã Cư San, huyện Ma Đrăk có vấn đề về kết nối giữa cống và đường xây mới gây khó khăn cho việc đi lại khi trời mưa. Vì hầu hết các đường giao thông nông thôn quy mô nhỏ kết cấu bê tông cần ít nhất phải có 28 ngày để kết cấu đạt độ ổn định trước khi đưa vào sử dụng. Tuy nhiên trong thực tế, do không có đường thay thế trong quá trình thi công, nên việc sử dụng đường mới trước 28 ngày đã gây ảnh hưởng đến độ bền của con đường. Trong thiết kế cần chú ý các giải pháp/lựa chọn kỹ thuật (ví dụ: sử dụng các phụ gia để rút ngắn giai đoạn ổn định cường độ bê tông hoặc sử dụng công trình thay thế trong quá trình thi công công trình).

8. Nhóm sinh kế (Nhóm LEGs). Đoàn công tác hài lòng ghi nhận hoạt động họp nhóm thường xuyên của các nhóm LEG để các thành viên chia sẻ kinh nghiệm hoạt động các mô hình sinh kế. Thông qua thảo luận với nhóm LEG, Đoàn nhận thấy các thành viên nhóm LEG đặc biệt các trưởng nhóm rất tự tin trong việc kể về các hoạt động sinh kế của dự và kế hoạch dự định để duy trì hoạt động sau khi kết thúc dự án. Các nhóm LEG có đại diện thành viên là người dân tộc thiểu số khác nhau, Đoàn nhận thấy các thành viên dân tộc thiểu số bản địa thường đạt năng suất thấp hơn so với các thành viên khác. Các hướng dẫn viên cộng đồng nên đặc biệt chú ý hơn đến việc cung cấp hướng dẫn phù hợp cho các trưởng nhóm của các nhóm dân tộc bản địa để từng bước nâng cao hiệu quả các hoạt động của họ. Trên hết, các thành viên nhóm LEG đánh giá cao sự hỗ trợ của dự án vì họ đã đạt

được năng suất cao hơn so với thời kỳ trước khi có dự án. Tất cả các thành viên đều bày tỏ sự quan tâm đến việc hỗ trợ của dự án cho năm tiếp theo để có kết quả phát triển bền vững hơn.

9. Tuy nhiên, đoàn công tác lưu ý một số điểm sau đây cần được giải quyết để tạo điều kiện cho các nhóm LEG phát triển bền vững hơn:

- a. Các nhóm LEG về an ninh lương thực và dinh dưỡng (ANLT & DD) cần liên tục được hỗ trợ trong 2 năm. Đoàn công tác quan sát thấy nhiều nhóm LEG ở xã Cư San mặc dù đã được thành lập từ năm 2015 nhưng lại không được đưa vào chu kỳ hỗ trợ tiếp theo của dự án. Ban phát triển (BPT) xã Cư San và BQLDA Huyện M'Đrăk đã đề xuất hỗ trợ các hộ nghèo khác tạo nên một nhóm LEG mới thay vì tiếp tục hỗ trợ cho nhóm LEG hiện tại. Điều này là không đúng với nguyên tắc thiết kế của dự án, do vậy cần phải xem xét và chỉnh sửa lại.
- b. Nhiều nhóm LEG tham gia vào nhóm cải tạo vườn hộ, chăn nuôi với quy mô nhỏ hoặc có quan tâm đến trồng nấm, nhưng không thể tận dụng tốt nhất các hoạt động này do thiếu nước. Cộng đồng khi đề xuất các hoạt động sinh kế có thể gợi ý sáng kiến xây dựng thêm hệ thống cung cấp nước nhỏ. Tuy vậy, các sáng kiến này chưa được thúc đẩy trong đề xuất.
- c. Tỷ lệ các tiểu dự án chăn nuôi cao hơn so với tiểu dự án về trồng trọt. Thực tế này được giải thích là các hộ nghèo thường có ít đất canh tác hoặc đã tự sản xuất đủ lương thực và do đó chăn nuôi là lựa chọn tốt hơn cho việc đa dạng hóa sinh kế và cải thiện thu nhập.
- d. Đoàn công tác rất hài lòng khi được biết các thành viên của nhiều nhóm LEGs đã tăng đàn và tái đầu tư các chu kỳ sản xuất tiếp theo. Tuy nhiên, có rất nhiều thành viên của nhóm LEG khác cho thấy năng lực trong việc duy trì số lượng đàn còn yếu kém và khi đối mặt với nhu cầu cấp bách, họ đã bán bớt đàn để lấy tiền chi tiêu và việc này gây khó khăn hơn cho việc duy trì hay tăng đàn. Đoàn cũng tìm hiểu và nhận thấy rằng khả năng tương hỗ giữa các thành viên của các nhóm LEG chưa được phát huy. Số tiền đóng góp quỹ trong nhóm LEG còn thấp, chỉ đủ cho các chi tiêu vật cho hợp nhóm hơn là đủ chi để giúp đỡ các thành viên trong nhóm khi có nhu cầu. Một số nhóm LEG nên được kết hợp/ sát nhập để tăng cường khả năng hỗ trợ lẫn nhau.
- e. Biện pháp chăm sóc thú y và phòng chống dịch bệnh (như biện pháp an toàn sinh học) chưa được cải thiện hoặc thực hiện một cách nghiêm túc. Đoàn công tác nhận thấy các thành viên nhóm LEGs còn thiếu kiến thức về việc thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, tiêm phòng và quản lý chất thải chăn nuôi.
- f. Đồng thời, việc ghi sổ sách mới chỉ do các trưởng nhóm LEG thực hiện và còn sơ sài. Việc không cẩn trọng sử dụng biện pháp an toàn sinh học có thể dẫn tới nguy cơ về rủi ro dịch bệnh và lây lan, và cũng sẽ là thiệt hại cho dự án khi các hoạt động chăn nuôi đang chiếm quy mô lớn. Vấn đề này đòi hỏi sự quan tâm nhiều hơn đến việc hỗ trợ kỹ thuật cho các hoạt động chăn nuôi quy mô nhỏ của dự án.
- g. Đoàn công tác nhận thấy một số hộ gia đình hưởng lợi chia sẻ việc họ cần nhà vệ sinh cũng như các biện pháp để quản lý phân thải tốt hơn. Đây cũng là một khía cạnh cần thử nghiệm trong chương trình vệ sinh nông thôn và cần hỗ trợ kỹ thuật từ Chương trình Nước sạch và Vệ sinh Nông thôn của NHTG đã được đưa vào thảo luận với dự án trước đó. Nếu có thể thực hiện các tiểu dự án về hỗ trợ xây nhà vệ sinh và cải thiện điều kiện vệ sinh trong kế hoạch hoạt động 2017, chương trình thử nghiệm sẽ được xúc tiến và nhận được hỗ trợ kỹ thuật từ NHTG.

10. Liên kết thị trường. Đoàn công tác đã dành thời gian thăm tiêu dự án trồng gấc liên kết thị trường (LKTT) ở Huyện Buôn Đôn. Đây là những tiêu dự án LKTT đầu tiên trong việc lựa chọn đất phù hợp, làm giàn, cung cấp cây giống. Đoàn nhận thấy việc làm giàn cần được chú trọng hơn và thời gian trồng gấc cần đúng thời vụ hơn thay vì muộn như hiện nay. Quan trọng là các chuyên gia sinh kế, BQLDA Tỉnh và Huyện Buôn Đôn cần giám sát các tiêu dự án LKTT này để học các bài học kinh nghiệm và truyền lại cho các tiêu dự án liên kết khác.

11. NCNL-TT. Đoàn công tác rất hài lòng khi Dự án đã triển khai đã thực hiện các hoạt động NCNL (như các khóa đào tạo, thăm quan chéo giữa các nhóm Dự án và 2 tỉnh Dự án GNMNPB, v.v.). Tuy nhiên, qua quan sát Đoàn nhận thấy các đơn vị thực hiện Dự án và người hưởng lợi trực tiếp từ Dự án có xu hướng xem sự hỗ trợ của Dự án như trợ cấp miễn phí, mà không coi đó như những cơ hội hay phương thức để cải thiện sinh kế. Các hoạt động truyền thông cần cải thiện việc truyền tải những thông điệp/cách thức thay đổi hành vi nhằm hỗ trợ việc thay đổi tư duy từ nhận thực bị động thành trao quyền chủ động của dự án và tận dụng tối ưu cơ hội nguồn lực của Dự án trong công tác giảm nghèo.

12. Kế hoạch 2017 -2019 và Ngân sách. Đoàn công tác nhận thấy các buổi họp tham vấn và lập KH cho 2017 -2019 đã được triển khai ở các Tỉnh Dự án. Tiến độ đã bắt kịp thời gian lập KH. Việc trình và duyệt các KH 2016 muộn đã ảnh hưởng không tốt đến tiến độ, và Bộ KH&ĐT cũng như các tỉnh Dự án đã cam kết để tránh tình trạng chậm trễ của KH 2017.

13. Hệ thống thông tin quản lý (MIS). Đoàn quan sát thấy các BQLDA tỉnh chưa nắm được những chỉ số cơ bản của Dự án trong báo cáo giám sát tổng hợp. Ví dụ trong báo cáo giám sát (tổng hợp từ hệ thống MIS) của tỉnh Đắk Nông, huyện chưa đưa ra được các chỉ số chi tiết được triển khai theo từng hợp phần và tại mỗi xã. Bên cạnh đó, báo cáo không chỉ ra được những chỉ số chính của Dự án như số nhóm LEG hoạt động, số người hưởng lợi (với dữ liệu chưa được tách theo giới, nhóm dân tộc và tình trạng nghèo). Tất cả các BQLDA tỉnh cần phải rà soát hệ thống MIS và đảm bảo các báo cáo giám sát luôn sẵn sàng để Ngân hàng xem xét trước mỗi lần đi hỗ trợ thực hiện.

14. Đoàn cũng thấy phiên bản 2 của hệ thống MIS chưa được đưa vào sử dụng như sau thảo luận tại hội thảo Giám sát & Đánh giá vào tháng 6/2016, đưa ra mong đợi rằng phiên bản 2 của hệ thống MIS sẽ khắc phục những vấn đề đã xác định trong quá trình sử dụng và thực hiện. Phiên bản 2 này cần sớm được hoàn thiện để phục vụ công tác giám sát và quản lý Dự án.

15. Hướng dẫn viên cộng đồng. Đoàn nhận thấy các hướng dẫn viên cộng đồng (CF) hoạt động hiệu quả trong việc hỗ trợ các hoạt động Dự án tại cấp xã. Đồng thời, Đoàn phát hiện những xã với địa bàn rộng và nhiều thôn/bản (ví dụ, 12-15 thôn) là thách thức lớn cho các CF. Với một khối lượng lớn các hoạt động cần giám sát, các buổi họp thôn thường xuyên cần hỗ trợ, nhiều nhóm LEG cần giúp đỡ và theo dõi, và khoảng cách địa lý giữa các xã và thôn (cách 30-50 km), v.v.. đang là quá tải cho các CF và họ không thể hỗ trợ các hoạt động này một cách chất lượng được. Do đó, BĐPTW và các BQLDA tỉnh cần phải xem xét lại tình hình công việc của CF tại các xã địa bàn rộng để cân nhắc sự việc bổ sung thêm 1 CF tại các xã đó.

Chính sách An toàn

16. Các biện pháp bảo vệ môi trường. Đoàn ghi nhận việc thực hiện quản lý dịch hại tổng hợp đã được đưa vào các tiêu dự án sinh kế trồng trọt và các yêu cầu khác đối với quy tắc môi trường thực tiễn đã được đưa vào các hoạt động dự án. Tuy nhiên, việc tuân thủ đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường trả lại nguyên trạng ban đầu trong các tiêu dự án xây dựng vẫn là một vấn đề lớn cần giải quyết. Việc này đòi hỏi sự giám sát chặt chẽ và đôn đốc các hoạt động của nhà thầu theo như yêu cầu của hợp đồng thầu, cũng như sự quan tâm của chủ đầu tư và các đối tượng hưởng lợi trực tiếp. Ví dụ, công trình xây dựng phòng học tại xã Quảng Tâm cần được hoàn thành thêm trong việc láng sân và xây dựng hệ thống thoát nước xung quanh tòa nhà. Ngoài những vấn đề trên, không có vấn đề gì lớn liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

17. Các biện pháp bảo vệ an toàn xã hội. Đoàn nhận thấy việc áp dụng hiến đất trong khu vực dự án đang có hiệu lực sâu sắc ở cả cấp huyện và cấp xã. Cách mà chính quyền địa phương đang tiếp

cận gây ra hiểu lầm là hiến bị bắt buộc (hơn là tự nguyện). Cách làm này chỉ cho thấy không đúng với những mô tả trong tài liệu dự án cũng như sổ tay thực hiện dự án (PIM). Đoàn nhân mạnh các chính quyền địa phương (UBND huyện và UBND xã) không nên coi việc hiến đất là lựa chọn mặc định cho dự án đầu tư có ảnh hưởng đến việc đền bù đất đai. Quyết định hiến đất của các hộ có liên quan phải nhận được sự đồng ý của chính họ và quyền lựa chọn các vùng đất có khả năng bị các công trình CSHT gây ảnh hưởng. Để thực hiện được, BQLDA tỉnh cần (i) cung cấp đào tạo/hướng dẫn phù hợp cho chính quyền địa phương, đảm bảo sự hiểu biết thấu suốt về yêu cầu dự án và hướng dẫn về khung chính sách tái định cư được thực hiện theo yêu cầu trong Sổ tay hướng dẫn thực hiện Dự án; và (ii) báo cáo và theo dõi thực hiện thủ tục hiến đất tuân thủ các tiêu chí như đã hướng dẫn trong Quyển 12 Chính sách An toàn - Sổ tay hướng dẫn thực hiện Dự án.

Đánh giá về Tài chính - Đầu thầu

Quản lý tài chính (FM).

18. Đoàn công tác xem xét những vấn đề được nêu từ tháng 3 năm 2016 và nhận thấy những nội dung sau cần được các cấp quản lý dự án lưu ý liên quan đến các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
19. Phân bổ vốn. Kế hoạch tài chính chậm phê duyệt ở cả hai Tỉnh Đắk Nông và Đắk Lắk. Tháng 4/2016, kế hoạch tài chính mới được phê duyệt, như vậy, các hoạt động (kể cả đầu thầu) chỉ có thể được thực hiện sau thời gian này. Hệ quả là một số các công trình xây dựng không kịp triển khai trong mùa khô (trước tháng 5) và phải hoãn đến cuối mùa mưa vào tháng 11 và 12. Tương tự như vậy, một số hoạt động sinh kế cũng không kịp triển khai đúng mùa vụ.
20. Bên cạnh đó, số vốn phân bổ cho hai tỉnh đều thấp hơn rất nhiều so với kế hoạch và mức giải ngân dự kiến. Số vốn phân bổ cho Tỉnh Đắk Nông là 12% trên tổng số nhu cầu dự kiến (20 tỷ VND/171 tỷ đồng). Tương tự, Tỉnh Đắk Lắk chỉ nhận được số vốn bằng 40% nhu cầu dự kiến (80 tỷ VND/200 tỷ VND). Tại Tỉnh Đắk Nông, tính đến thời điểm cuối tháng 8, một số khoản nợ (khoảng 10 tỷ VND) của năm 2015 vẫn chưa được thanh toán cho nhà cung cấp.
21. Tại Tỉnh Đắk Nông, do BQLDA tỉnh không phân bổ vốn chi tiết cho BQLDA huyện, họ không biết số vốn của các hoạt động do huyện mình thực hiện cụ thể là bao nhiêu.
22. Đoàn công tác khuyến nghị một số vấn đề như sau:
 - a. *Quá trình lập kế hoạch và xây dựng ngân sách của năm 2017 cần được giám sát chặt chẽ để đảm bảo nguồn vốn được phê duyệt kịp thời đảm bảo các hoạt động được triển khai thực hiện vào tháng 1 năm 2017. Số vốn được phân bổ từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính cần đủ cho các hoạt động dự kiến thực hiện của dự án.*
 - b. *Ban Điều phối Trung ương và BQLDA các tỉnh xem xét triển khai thực hiện một số gói thầu thiết kế vào năm trước để hỗ trợ thực hiện các hoạt động trước mùa mưa.*
 - c. *Vốn phân bổ trong năm 2017 của Đắk Nông cần được phân rõ cho các huyện và các huyện cũng cần phân lại cho các xã.*
23. Dòng vốn. Những vấn đề về mức trần tài khoản chi định thấp đã được giải quyết ở cả hai tỉnh. Tuy nhiên, thời gian xử lý đơn rút vốn quá dài (lâu nhất là ở Bộ Tài chính). Số dư tài khoản chi định của Đắk Lắk hiện khoảng 10.000 USD trong khi hai đơn rút vốn với số tiền khoảng 700.000 USD vẫn đang treo hơn một tháng ở Bộ Tài chính.
24. Đoàn công tác đề nghị Ban Điều phối Trung ương và Bộ Tài chính tìm hiểu các vấn đề gây chậm trễ, ảnh hưởng đến quá trình phê duyệt đơn rút vốn để đảm bảo Dự án có đủ vốn thanh toán.
25. Kế toán và Kiểm soát nội bộ: Đoàn công tác cũng nhận thấy một số vấn đề về kế toán và kiểm soát cần được lưu ý:

- a. Đối chiếu định kỳ: BQLDA các tỉnh và huyện cần thực hiện việc đối chiếu hàng tháng (với các xã) và hàng quý (với BQLDA các huyện) về số dư các khoản tạm ứng.
- b. Thanh toán của Ngân hàng phục vụ: đoàn công tác nhận thấy các khoản thanh toán ở huyện Tuy Đức được thực hiện mà chưa có kiểm soát chi kho bạc. Đoàn đề nghị BQLDA tỉnh Đắk Nông thông báo yêu cầu Ngân hàng phục vụ cần nghiêm túc tuân thủ theo quy định về giải ngân của Dự án.
- c. Hồ sơ thanh toán của nhóm LEG: Tại Ma D'răk, Ban Phát triển xã được nhóm LEG ủy quyền thanh toán cho nhà cung cấp của nhóm. Ban Phát triển xã yêu cầu nhóm LEG cung cấp đủ các chứng từ của hoạt động (chứng từ tổ chức mua sắm, hợp đồng, hóa đơn, biên nhận,...). Những yêu cầu này là quá mức và không cần thiết. Nhóm LEG cần được xem như một nhà thầu của Ban Phát triển xã. Vì vậy, những thanh toán cho hợp đồng ký với nhóm LEG cần căn cứ trên các bằng chứng (và những giấy tờ chứng minh cho các bằng chứng) về những sản phẩm/đầu ra của TDA đã được thống nhất hơn là những giấy tờ chứng minh cho đầu vào của các hoạt động. Đoàn công tác đề nghị Ban Điều phối Trung ương và BQLDA các tỉnh hướng dẫn Ban phát triển xã chỉ yêu cầu nhóm LEG cung cấp những giấy tờ cần thiết.

Công tác tuyển chọn nhà thầu

26. *Các công trình trong kế hoạch 2015:* Mặc dù năm vừa có một số chậm trễ đáng kể nhưng các Đơn vị thực hiện tại các tỉnh đã hoàn thành tất cả các hợp đồng xây lắp của năm 2015. Tuy nhiên, đoàn công tác nhận thấy tỷ lệ giải ngân của các Hợp đồng xây lắp tại tỉnh Đắk Nông là còn thấp (như huyện Tuy Đức chỉ đạt 60% giá trị ký Hợp đồng). Lý do chậm trễ này là vì trần tài khoản thấp và công tác chuẩn bị Hồ sơ thanh toán của nhà thầu chậm trễ. Trong khi đó, tại huyện M'Đrăk của tỉnh Đắk Lắk, 95% giá trị hợp đồng đã được chi trả cho các nhà thầu và 5% được giữ lại để bảo hành. Đoàn công tác khuyến nghị các Đơn vị thực hiện cần chi trả phần giá trị giữ lại bằng 5% giá trị Hợp đồng cho nhà thầu và đề nghị nhà thầu cung cấp cho các Đơn vị thực hiện bảo lãnh Ngân hàng có giá trị tương đương.

27. *Các công trình trong kế hoạch 2016:* Tiến độ triển khai đối với các công trình xây dựng cơ bản thuộc năm 2016 đã bị chậm so với kế hoạch phê duyệt tại cả hai tỉnh. BQLDA Tỉnh Đắk Nông cho biết thiết kế chi tiết của các công trình này đã hoàn thành và đã được chuyển đến các BQLDA các huyện để được triển khai các bước tiếp theo. Các BQLDA huyện đang chuẩn bị các hồ sơ mời thầu và yêu cầu nộp hồ sơ chào giá và có kế hoạch hoàn thành các hồ sơ này trong cuối tháng 8/2016 để mời nộp hồ sơ dự thầu/chào giá. Các Đơn vị thực hiện của tỉnh Đắk Nông đã cam kết triển khai thi công các công trình của năm 2016 bắt đầu từ cuối tháng 9 và sẽ hoàn thành vào tháng 12/2016 vì các công trình cần từ 02 đến 03 tháng để hoàn thành. Kế hoạch BQLDA tỉnh đề xuất này xem ra có tính khả thi nếu các công đoạn đều được triển khai thuận lợi. Thêm vào đó, đoàn công tác lưu ý BQLDA tỉnh đẩy nhanh quá trình tuyển chọn Tư vấn giám sát để đảm bảo Tư vấn này được tuyển dụng trước khi bắt đầu triển khai các Hợp đồng xây lắp.

28. BQLDA Tỉnh Đắk Lắk đã báo cáo đoàn công tác về việc chuẩn bị thiết kế chi tiết đến thời điểm hiện tại với một số lượng lớn các công trình vẫn chưa hoàn thành. BQLDA tỉnh cam kết sẽ nỗ lực tối đa trong việc yêu cầu tư vấn thiết kế hoàn thành thiết kế các công trình trước ngày 30/08/2016 và chuyển giao các thiết kế chi tiết đến người có trách nhiệm liên quan tại các BQLDA huyện để triển khai các bước tiếp theo. Đoàn công tác đã xem xét Hợp đồng với tư vấn thiết kế và lưu ý về Hợp đồng đã được ký vào ngày 23/7/2016 và thời gian thực hiện hợp đồng là 04 tháng có nghĩa là Hợp đồng sẽ hoàn thành vào 23/11/2016. Đoàn công tác rất quan ngại về việc giảm thời gian hoàn thành Hợp đồng thiết kế từ 04 tháng xuống 01 tháng và 01 tuần vì sẽ ảnh hưởng đến chất lượng của thiết kế chi tiết. Do đó, đoàn công tác khuyến nghị các BQLDA tỉnh/các BQLDA huyện cần đặc biệt chú ý đến chất lượng thiết kế của các công trình để đảm bảo các thiết kế này đạt theo đúng tiêu chuẩn đã yêu cầu. BQLDA tỉnh đã cam kết về việc thi công các công trình xây dựng thuộc năm 2016 sẽ bắt đầu từ cuối tháng 9 và hoàn thành vào tháng 12 năm 2016. Tuy nhiên, kế hoạch này có vẻ không khả thi. Theo như tiến độ hiện tại, có thể thấy trước rằng tiến độ triển khai của tỉnh Đắk Lắk sẽ bị chậm hơn; và việc thi công của nhiều hợp đồng xây dựng có thể sẽ phải chuyển sang năm 2017 mới hoàn thành. Tương

tự với tỉnh Đắk Nông, đoàn công tác đặc biệt khuyến nghị BQLDA tỉnh đẩy nhanh quá trình tuyển dụng Tư vấn giám sát để đảm bảo rằng tư vấn này sẽ được tuyển dụng trước khi bắt đầu các Hợp đồng xây dựng.

29. Công tác chuẩn bị kế hoạch đấu thầu cho năm 2017 và giai đoạn 2017 - 2019: Các BQLDA tỉnh đã thông báo cho đoàn công tác về việc chuẩn bị kế hoạch hoạt động cho năm 2017 và giai đoạn 2017-2019. Họ cam kết sẽ nộp kế hoạch lựa chọn nhà thầu trình Ngân hàng thế giới (NHTG) xem xét vào tháng 12/2016. Đoàn công tác khuyến nghị BQLDA tỉnh/các BQLDA huyện cần rút kinh nghiệm từ các năm 2015 và 2016 trong việc tránh việc chậm trễ trong quy trình triển khai và cần phải lập kế hoạch tuyển chọn tư vấn thiết kế cho các Công trình sẽ được thực hiện trong năm 2017 sớm nhất có thể và tập trung hoàn thành các thiết kế của các công trình này vào cuối năm 2016 hoặc đầu năm 2017 để có thể bắt đầu quy trình tuyển dụng nhà thầu xây lắp từ quý I năm 2017.

30. Kiểm tra sau của Ngân hàng thế giới: Đoàn công tác đã thực hiện việc kiểm tra sau đối với công tác tuyển chọn nhà thầu của hai tỉnh Đắk Nông và Đắk Lắk, những kết quả, phát hiện của công tác Kiểm tra sau được thể hiện tại Phụ lục 2.

C. CÁC HÀNH ĐỘNG ĐÃ THỐNG NHẤT. Các hành động chính trong đợt công tác đã được thống nhất như sau:

STT	Hành động	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Các BQLDA Tỉnh và BPT xã sàng lọc tất cả các khoản đầu tư về CSHT để xác định các vấn đề cho các hoạt động vận hành và bảo trì.	BQLDA các tỉnh và các BPT xã	Ngay lập tức
2	Sửa chữa lại các sai hỏng của công trình lớp học tại xã Quảng Tân.	BQLDA Tỉnh Đắk Nông, BQLDA Huyện Tuy Đức	14/10/2016
3	Sửa chữa lại các sai hỏng trong thiết kế của tuyến đường kết nối đến đường ống dẫn nước xã Cư San	BPT xã Cư San, BQLDA Huyện M'Đrăk, BQLDA Tỉnh Đắk Lắk	14/10/2016
4	Các tổ nhóm LEGs về ANLT và dinh dưỡng nên tiếp tục với chu kỳ thứ 2 của các hoạt động hỗ trợ	BQLDA Tỉnh Đắk Lắk	Ngay lập tức
5	Các khoản đầu tư cơ sở hạ tầng nên liên kết với các hoạt động của các tổ nhóm LEGs	BQLDA các tỉnh	Ngay lập tức
6	Các lĩnh vực cần chú ý quan tâm nhiều hơn đó là chi trả cho các dịch vụ chăm sóc thú y, phòng chống dịch bệnh và việc ghi chép trong các tổ nhóm LEGs	Các tổ nhóm LEGs, CFs	Ngay lập tức
7	Các hoạt động truyền thông của dự án cần được tăng cường để tăng sự hiểu biết về nguồn lực/ hỗ trợ của dự án và sử dụng các nguồn lực, hỗ trợ này có hiệu quả.	BĐPTW, BQLDA các tỉnh	Ngay lập tức
8	MIS phiên bản 2 cần được hoàn thiện và giới thiệu cho đối tác	BĐPTW	Quý 1, 2017
9	Rà soát các xã lớn để tăng cường bổ sung thêm cho các xã đó một CF mới đảm bảo giám sát chặt chẽ các hoạt động của Dự án	BĐPTW, BQLDA các tỉnh	15/11/2016
10	Cung cấp tập huấn/hướng dẫn phù hợp với chính quyền địa phương, đảm bảo sự hiểu biết về yêu cầu và hướng dẫn của dự án để các quy định trong chính sách đền bù và hướng dẫn trong Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án được thực hiện đúng	BQLDA các tỉnh	15/12/2016

11	Báo cáo và theo dõi thực hiện việc hiến đất theo các tiêu chí như trong hướng dẫn/ quy định ở Quyển 12 Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án	BQLDA các tỉnh	Thường xuyên
12	<i>Giám sát chặt chẽ quy trình lập kế hoạch và lập dự toán ngân sách năm 2017 để đảm bảo kế hoạch hoạch tài chính và phân bổ ngân sách được duyệt đúng thời gian để có thể triển khai hoạt động trong tháng 01/2017. Bộ KH&ĐT và Bộ TC cần đảm bảo số vốn phân bổ phải đủ cho các hoạt động đã lập trong kế hoạch dự án.</i>	BĐPTW, BQLDA các tỉnh	15/1/2016
13	<i>Công tác đấu thầu thiết kế cần được thực hiện trong năm trước của năm công trình đó sẽ được thi công để đảm bảo đúng mùa vụ.</i>	BĐPTW, BQLDA các tỉnh	15/11/2016
14	<i>Ngân sách năm 2017 cần được phân bổ cụ thể đến các Huyện, và cũng vậy đến các xã.</i>	BQLDA Tỉnh Đắk Nông	15/12/2016
15	Phân loại các vấn đề ảnh hưởng đến quá trình kéo dài việc phê duyệt hồ sơ rút vốn đề dự án có đủ tiền cho các thanh toán	BĐPTW, BQLDA các tỉnh	Ngay lập tức
16	Số dư tạm ứng cần được đối chiếu hàng tháng (với các xã) và đối chiếu hàng quý (với các BQLDA huyện)	BQLDA các tỉnh, BQLDA các huyện	Hàng tháng và hàng quý
17	Ngân hàng phục vụ thực hiện đúng các quy định về giải ngân của dự án.	BQLDA các tỉnh, BQLDA các huyện	Ngay lập tức
18	Các Ban PT Xã chỉ yêu cầu nhóm LEGs và các tiểu dự án khác ở cấp xã cung cấp các chứng từ cần thiết để thực hiện thanh toán	BĐPTW, BQLDA các tỉnh	Ngay lập tức
19	Hoàn thiện thiết kế cho các công trình xây lắp đã được lên kế hoạch trong năm 2016.		10/10/2016
20	Ký kết hợp đồng tư vấn giám sát xây dựng cho công trình xây lắp năm 2016.		Đầu tháng 10/2016
21	Ký kết các hợp đồng xây lắp công trình dân dụng.		10/2016
22	BQLDA Tỉnh Đắk Nông trả lời về việc trường hợp đấu thầu kiểm soát sau liên quan đến hợp đồng số. <i>DN.HP3.W9</i>		07/10/2016
23	BQLDA Tỉnh Đắk Lắk trả lời về trường hợp đấu thầu kiểm soát sau liên quan đến hợp đồng số. <i>DL.HP3.W11</i>		07/10/2016
24	Hoàn thành thực hiện các hợp đồng công trình dân dụng.		12/2016
25	Trình NHTG xem xét kế hoạch đấu thầu năm 2017 và kế hoạch 2017-2019.		12/2016

Phụ lục 1: Cập nhật các hành động thống nhất (Từ Đoàn hỗ trợ Dự án tháng 3/2016) tính đến 30/08/2016

Hoạt động thống nhất	Chịu trách nhiệm	Thời hạn	Cập nhật tiến độ
Cơ sở hạ tầng thôn bản và xã			
1. Các tư vấn của nhóm hỗ trợ kỹ thuật hiện trường xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2016.	Các tư vấn, BQLDA tỉnh và BDPTW	30/04	Đang thực hiện theo thực tế triển khai Dự án CPO phối hợp với 02 cán bộ hiện trường hỗ trợ địa phương trong các chuyên công tác thường kỳ
2. Ký lại hoặc gia hạn hợp đồng cho CF (và các tư vấn các BQLDA) với thời hạn đến khi dự án kết thúc.	BQLDA tỉnh, huyện	Ngay lập tức	BDPTW đã có công văn nhắc nhở các tỉnh sau hội nghị CF về việc tuyển dụng theo đúng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được NHTG và UBND các tỉnh phê duyệt theo Kế hoạch phê duyệt là ký 22 tháng (đến 2018)
3. Rà soát và điều chỉnh Hướng dẫn về việc sử dụng 6% chi phí quản lý cho BPT xã.	Tất cả các cấp quản lý (1 phần của hội thảo chia sẻ kinh nghiệm)	31/05	Công văn hướng dẫn các vấn đề sau Hội nghị Đầu thầu – Tài chính tại Đà Nẵng đang được trình NHTG và đợi phản hồi
4. Rà soát các nội dung hướng dẫn và thực hiện việc hỗ trợ công việc CF để điều chỉnh cho phù hợp	Tất cả các cấp quản lý (1 phần của hội thảo chia sẻ kinh nghiệm)	31/05	Đã phát hành công văn gửi các Tỉnh
5. BQLDA tỉnh Đắk Nông gửi báo cáo chi tiết về công tác giám sát chất lượng và tiến độ công trình đường nông thôn tại xã Đắk Som, huyện Đắk Glong để NHTG xem xét.	BQLDA tỉnh Đắk Nông, BDPTW	31/03	Đã thực hiện
6. Tổ chức Hội nghị CF	BDPTW	30/6	Đã thực hiện
Nhóm LEG an ninh lương thực và đa dạng hóa thu nhập			
7. Rà soát tài liệu đào tạo tập huấn và chương trình hoạt động liên quan đến biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp phân vi sinh và chính sách an toàn canh tác trên đất dốc.	Cán bộ sinh kế BDPTW, Hỗ trợ kỹ thuật hiện trường và BQLDA tỉnh	31/5	Tài liệu đã hoàn thiện và đã tổ chức tập huấn cấp tỉnh tại các tỉnh Dự án. Tuy nhiên chưa có nội dung về bón phân vi sinh.
8. Rà soát và triển khai tập huấn nhóm LEG về sổ nông hộ và sổ theo dõi chi tiêu.	Cán bộ sinh kế BDPTW, Hỗ trợ kỹ thuật hiện trường và BQLDA tỉnh	31/5	Sổ chi tiêu đã được tổ chức tập huấn cấp tỉnh tại các tỉnh Dự án; Sổ nông hộ đang trình lãnh đạo ban điều phối phê duyệt
9. Rà soát chi phí và lợi ích của nhóm LEG chăn nuôi gia súc. Xây dựng hướng dẫn sản xuất thể hiện rõ các mục tiêu và nguyên tắc liên quan đến việc mở rộng hay không mở rộng hoạt động	Cán bộ sinh kế BDPTW, Hỗ trợ kỹ thuật hiện trường và BQLDA tỉnh	31/5	Đã thực hiện rà soát và có báo cáo

này.			
10. Rà soát và đề xuất cải thiện việc thu thập dữ liệu về các hoạt động khác của nhóm LEG.	Cán bộ sinh kế cán bộ M&E	31/7	Dữ liệu đã được cập nhật đầy đủ hơn trên hệ thống MIS
11. Tiến hành phân tích tài chính và ngân sách các hộ gia đình để khuyến khích các hoạt động dùng sổ nông hộ, sổ theo dõi chi tiêu; xây dựng dữ liệu về các trường hợp điển hình để hỗ trợ đánh giá giữa kỳ và các đánh giá khác.	Tư vấn (phục vụ đánh giá giữa kỳ)	31/12	Sổ nông hộ đã được xây dựng, chờ ý kiến phê duyệt của lãnh đạo Ban điều phối Dự án.
Nhóm LEG liên kết thị trường			
12. Lựa chọn nhóm LEG thí điểm, rà soát và xây dựng các thỏa thuận, hợp đồng...	Cán bộ sinh kế - BĐPTW	31/03	Tổng số 07 tiểu dự án thuộc Tiểu hợp phần 2.2 (THP2.2) Đến nay, đã có 03 liên kết được phê duyệt và triển khai thực hiện
13. Tham quan học tập Dự án giảm nghèo khu vực miền núi phía Bắc.	Cán bộ sinh kế phát triển kinh doanh- BĐPTW & Nhóm LEG	30/04	Đã thực hiện
14. Đào tạo ban đầu về kế toán và kế hoạch kinh doanh.	Cán bộ sinh kế - BĐPTW& Nhóm LEG	31/05	Đã thực hiện
15. Đánh giá chuỗi giá trị: dữ liệu cơ sở và cách đánh giá, chứng minh giá trị.	Cán bộ sinh kế phát triển kinh doanh - BĐPTW	31/05	Hoạt động này sẽ thực hiện trong quý III/2016.
16. Hỗ trợ Xây dựng kế hoạch kinh doanh với các đối tác.	Cán bộ sinh kế phát triển kinh doanh - BĐPTW & Nhóm LEG	30/06	Hiệp hội DN nhỏ và vừa ngành nghề nông thôn VN đi cùng các doanh nghiệp (là thành viên Hiệp hội) đã làm việc với 4 tỉnh Tây Nguyên từ ngày 10-20/6/2016. Và với 2 tỉnh Miền Trung trong khoảng thời gian từ ngày 22-27/8/2016.
17. Xây dựng dữ liệu tài chính cơ bản đầu kỳ các hoạt động hiện nay của nhóm LEG về phân tích tài chính các lợi ích gia tăng theo thời gian.	Cán bộ sinh kế phát triển kinh doanh, M&E - BĐPTW và nhóm LEG	30/06	Hoạt động này dự kiến sẽ thực hiện trong gói khảo sát, nghiên cứu thị trường, xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm của dự án.
18. Ước tính các nhu cầu đầu tư, ngân sách và kế hoạch tập huấn cho các hoạt động của năm đầu tiên.	Cán bộ sinh kế, M&E - BĐPTW, nhóm LEG và tư vấn	31/07	Các hoạt động này đã được tính toán và đề xuất trong các TDA LKTT của các BQLDA tỉnh.
Dinh dưỡng			
19. Thực hiện và nhân rộng 7 mô hình thí điểm lựa chọn.	Cán bộ sinh kế - BĐPTW và nhóm LEG	31/08	Đang thực hiện
20. Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh gửi công văn đến Sở Y Tế đề yêu cầu họ tham gia và hỗ trợ kỹ thuật	BQLDA Tỉnh đề nghị UBND Tỉnh	30/4	UBND các tỉnh đã có văn bản đến sở Y tế các tỉnh

(đối với những tỉnh chưa thực hiện công việc này, ví dụ như Đắk Nông).			
21. Mở rộng BPT xã bao gồm người phụ trách trạm y tế xã.	BĐPTW	30/6	Xem xét sau Đánh giá giữa kỳ
22. Xây dựng kế hoạch chi tiết về can thiệp dinh dưỡng ở cấp xã.	BPT xã, CF, cán bộ y tế thôn bản	30/6	Đề nghị xin ý kiến Lãnh đạo Ban không thực hiện nội dung này do chưa xác định được công việc cụ thể.
Truyền thông/NCNL			
23. Đưa thông tin về hệ thống tiếp nhận và xử lý khiếu nại tố cáo (GRM)/ đường dây nóng vào tất cả các tài liệu in ấn.	BĐPTW, BQLDA Tỉnh, BQLDA Huyện, BPT xã	06/2016	Đã cập nhật
Chính sách an toàn			
24. Xây dựng và phổ biến những hướng dẫn kỹ thuật của Bộ Nông nghiệp về việc sử dụng phân hữu cơ. http://xttm.agroviet.gov.vn/Site/vi-vn/76/tapchi/141/145/873/Default.aspx	Tư vấn sinh kế BĐPTW	31/3	Chưa thực hiện
25. Theo dõi công tác đánh giá những vấn đề về an toàn xã hội và môi trường với các cán bộ liên quan ở cấp tỉnh và Ban ĐPTW.	Chuyên gia an toàn của NHTG và tư vấn về an toàn của BĐPTW/BQLDA Tỉnh	31/5	Đã cập nhật trong Báo cáo Tổng hợp quý II
26. Hoàn thiện việc tuyên dụng tư vấn về chính sách an toàn.	BĐPTW, BQLDA tỉnh Quang Ngãi	31/5	Đang thực hiện BQLDA tỉnh Quảng Ngãi hiện vẫn đang tuyển dụng Tư vấn về chính sách an toàn.
27. Cải thiện công tác báo cáo về an toàn trong các báo cáo tiến độ.	BĐPTW, BQLDA Tỉnh, huyện	Đoàn công tác tiếp theo	Một mẫu chung đã được xây dựng
28. Tổ chức đào tạo lại cán bộ cấp huyện, xã và CF về tác động của việc thu hồi đất và chính sách đền bù giải phóng mặt bằng.	BĐPTW, BQLDA tỉnh	Tháng 6/2016	Theo thống nhất giữa BĐPTW và NHTG, khóa đào tạo này sẽ do NHTG cử giảng viên và CPO tổ chức.
29. Cải thiện công tác tài liệu hóa việc thực hiện hiến đất theo Khung chính sách tái định cư (mục 3.2.4).	BQLDA tỉnh, huyện, BPT xã	Ngay lập tức	Đã có mẫu tài liệu về hiến đất theo Khung chính sách tái định cư.
30. Rà soát, sửa đổi và ban hành mẫu ghi nhận việc hiến đất của Sổ tay thực hiện dự án tới các BQLDA Huyện, BPT xã và CF.	BĐPTW	Tháng 5/2016	Đã có mẫu tài liệu về hiến đất theo Khung chính sách tái định cư.
31. Tổ chức đoàn công tác đánh giá về chính sách an toàn.	NHTG, BQLDA tỉnh, huyện	Tháng 4/2016	Chưa thực hiện.

Quản lý tài chính			
32. Nâng mức trần tài khoản chi định của các tỉnh để đáp ứng nhu cầu dòng tiền thực tế và thanh toán những khoản còn nợ hiện nay.	BĐPTW và Bộ Kế hoạch Đầu tư	Ngay lập tức	Đã hoàn thành
33. Ký kết hợp đồng với kiểm toán tài chính độc lập.	BĐPTW	30/4	Đã hoàn thành
34. Đào tạo lại quy trình quản lý tài chính (tiến hành sau kiểm toán và hội thảo chia sẻ kinh nghiệm).	BĐPTW and PPMUs	31/8	Sẽ được tiến hành trong tháng 9 và tháng 10
Đấu thầu			
35. Hoàn thiện và gửi kế hoạch đấu thầu năm 2016 tới Ngân hàng Thế giới xin ý kiến không phản đối.	BĐPTW, Đắk Lắk, Kon Tum	31/3/2016	Đã hoàn thành
36. Tổ chức khóa đào tạo về thủ tục đấu thầu cho toàn bộ BQLDA tỉnh, huyện và những cán bộ cấp xã có liên quan.	BĐPTW với sự hỗ trợ của Ngân hàng TG	Sau hội thảo rút kinh nghiệm	Đã hoàn thành
Hệ thống MIS/ Công tác giám sát và đánh giá M&E			
37. Xem xét lại hệ thống MIS để xác định những vấn đề liên quan đến hệ thống và người sử dụng trong việc thu thập và sử dụng dữ liệu.	BĐPTW	30/4	Đã xác định xong tất cả các vấn đề bất cập của hệ thống MIS và của người sử dụng.
38. Điều chỉnh hệ thống để khắc phục những vấn đề về phần mềm.	BĐPTW và nhà cung cấp	31/5	Đã khắc phục những vấn đề về phần mềm, đang nâng cấp lên phiên bản MIS 2.0 (deadline 15/10).
39. Chuẩn bị và triển khai đào tạo đối với các CF và cán bộ M&E về những vấn đề liên quan đến người sử dụng.	MPI/BĐPTW và RTA	31/7	Đã thực hiện xong
40. Tuyển tư vấn tiến hành đánh giá quy trình lập kế hoạch 2017.	BĐPTW với sự hỗ trợ của NHTG	15/5	Hủy hoạt động này do không đủ thời gian để chuẩn bị cho công tác lập kế hoạch 2017
41. Thiết kế phương pháp đánh giá quy trình	Tư vấn	1/6	Hủy hoạt động này do không đủ thời gian để chuẩn bị cho công tác lập kế hoạch 2017
42. Thực hiện đánh giá quy trình	QLDA	15/6-15/7	Hủy hoạt động này do không đủ thời gian để chuẩn bị cho công tác lập kế hoạch 2017
43. Hoàn thiện TOR cho kiểm toán kỹ thuật đánh giá giữa kỳ và phân tích tài chính đối với các tiểu dự án của GNTN.	BĐPTW với sự hỗ trợ của NHTG	31/7	NHTG đã cung cấp TOR, hiện BĐPTW đang triển khai hoàn thiện
44. Tuyển tư vấn phân tích tài chính và kỹ thuật	BĐPTW	30/9	NHTG đã cung cấp TOR, hiện BĐPTW đang triển khai hoàn thiện

Dự án Giảm nghèo Khu vực Tây nguyên ~ Đoàn Hỗ trợ thực hiện Dự án 6

45. Thực hiện phân tích tài chính và kỹ thuật	Tư vấn	30/11	Chưa bắt đầu
46. Gửi báo cáo cuối cùng	Tư vấn	31/12	Điều chỉnh hạn nộp lại đến 15/02/2017

Phụ lục 2: Những phát hiện và khuyến nghị của NHTG qua công tác kiểm soát sau

Đối với tỉnh Đắk Nông

31. Đoàn công tác đã kiểm tra Hợp đồng số DN.HP3.W9 (01/2015/HĐXD) ký ngày 15/12/2015: Nâng cấp đường làng 5, thôn Đắk Plao, huyện Đắk Glông do một số điểm bất thường đã được Ngân hàng thế giới chỉ ra tại đợt kiểm tra sau của vào tháng 4 năm 2016, đoàn công tác xác nhận BQLDA tỉnh/ BQLDA huyện đã trả lời theo yêu cầu của NHTG. Tuy nhiên, NHTG thông báo với BQLDA tỉnh/ BQLDA huyện về những nội dung trả lời này chưa đúng với các vấn đề đã được đưa ra vì những nội dung đó không đưa ra được bất cứ kết luận nào cũng như không cho thấy các hành động phù hợp đối với các điểm bất thường đã được chỉ ra ở trên. Đoàn công tác một lần nữa yêu cầu BQLDA tỉnh/BQLDA huyện tóm lược lại trường hợp này và cung cấp nội dung trả lời cho NHTG trước ngày 30 tháng 9 năm 2016.

Đối với tỉnh Đắk Lắk

32. Đoàn công tác đã đến xã Cư Mta tại huyện M'Đrăk và xem xét các tài liệu thuộc Hợp đồng số DL.HP3.W11 (02/HĐXD/2015) ký ngày 14 tháng 12 năm 2015: Nâng cấp đường làng Go, thôn Cư Mta, huyện M'Đrăk. Trên cơ sở xem xét, đoàn công tác có một số khuyến nghị và yêu cầu cần làm rõ:

- a. *Các tài liệu của Hợp đồng:* Các tài liệu của Hợp đồng cần bao gồm tất cả các tài liệu cần thiết như: yêu cầu kỹ thuật, bản vẽ và tiến độ thi công của công trình.
- b. *Bảo lãnh thực hiện hợp đồng:* Bảo lãnh thực hiện hợp đồng cần có hiệu lực cho đến khi hết 28 ngày kể từ ngày chúng nhận hoàn thành công trình.
- c. *Các điểm bất thường:* Một số điểm tương tự trong ba bản chào giá của gói thầu đã cho thấy các điểm bất thường trong quá trình tuyển chọn nhà thầu. Các điểm này bao gồm: (i) các điểm tương tự trong các bản thư chào giá; và (ii) các điểm tương tự trong tiến độ thi công (chẳng hạn như định dạng của bản tiến độ, kiểu và cỡ chữ, và các lỗi chính tả). Đoàn công tác đề nghị BQLDA tỉnh/BQLDA huyện kiểm tra kỹ những điểm bất thường này, xem xét các vấn đề liên quan, và thực hiện các hành động cần thiết tương ứng; và báo cáo lại cho NHTG trước ngày 30 tháng 9 năm 2016.

33. Đoàn công tác của NHTG cũng đã kiểm tra các tài liệu của Hợp đồng số DL.HP3.C2.KSTK.2016 ký ngày 23 tháng 7 năm 2016: Tư vấn khảo sát và thiết kế cho các công trình tỉnh Đắk Lắk năm 2016 sử dụng hình thức lựa chọn nhà thầu dựa trên năng lực tư vấn (CQS). Dựa trên một số phát hiện chính, đoàn công tác đưa ra một số khuyến nghị sau để các Đơn vị thực hiện cần lưu ý ngay để cải thiện công tác đấu thầu:

- a. *Thư mời bày tỏ quan tâm (REOI):* Thư mời bày tỏ quan tâm cần bao gồm một số tiêu chí để tuyển chọn danh sách ngắn.
- b. *Hồ sơ mời nộp đề xuất (RFP):* mục "Phần 5. Các quốc gia hợp lệ" cần được hoàn thiện bằng cách điền "Không" ở cả hai đoạn trong Hồ sơ mời nộp đề xuất; và mục "Phần 8. Các mẫu biểu hợp đồng" cần được hoàn thiện nhiều nhất có thể bằng cách bổ sung tiến độ chi trả dự kiến, luật áp dụng và ngôn ngữ được sử dụng.
- c. *Giai đoạn danh sách ngắn:* Đối với gói thầu này, thủ tục yêu cầu ở giai đoạn tuyển chọn danh sách ngắn không được yêu cầu nhà thầu tư vấn đề xuất bất kỳ nhân sự cụ thể nào để thực hiện công việc và không được sử dụng tiêu chí này cho mục đích đánh giá và xếp hạng danh sách ngắn.
- d. *Báo cáo danh sách ngắn:* Báo cáo danh sách ngắn cần bao gồm thông tin liên quan đến đánh giá tính hợp lệ của các nhà thầu tư vấn. Báo cáo cũng cần làm rõ các nhà thầu tư vấn không có các mâu thuẫn về lợi ích. Đối với các gói thầu CQS, các nhà thầu tư vấn đạt yêu cầu về năng

lực để thực hiện gói thầu cần phải được xếp hạng dựa trên năng lực của nhà thầu tư vấn đó. Nhà thầu tư vấn được xếp hạng thứ nhất để yêu cầu nộp đề xuất cần phải có cơ sở giải trình rõ ràng trước khi xếp hạng.

